Đề thi thử Hóa năm học 2021-2022 mới nhất của trường THPT Bắc Đông Quan tỉnh Thái Bình vừa diễn ra là một đề thi hay, bám sát cấu trúc đề minh họa của Bộ GD ôn tập tại nhà.

Tải và thử sức ngay với [đề thi thử THPT Quốc gia 2022](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt) này:

*(Tải đề thi thử môn hóa 2022 có đáp án này về máy theo file đính kèm)*

**Đề thi thử THPT Quốc gia 2022 môn Hóa Bắc Đông Quan**

**Mã đề 161**

**Câu 41:** Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Glucozơ và fructozơ chuyển hoá lẫn nhau trong môi trường axit.

B. Xenlulozơ là đồng phân cấu tạo của tinh bột cùng có công thức là (C6H10O5)n

C. Tinh bột là rắn vô định hình màu trắng, tan nhiều trong nước nóng.

D. Dung dịch saccarozơ và glucozơ đều hòa tan được Cu(OH)2 ngay điều kiện thường

**Câu 42:** Kim loại nào sau đây điều chế được bằng phương pháp thủy luyện?

A. Al.

B. K.

C. Mg.

D. Ag.

**Câu 43:** Trong dung dịch, ion Fe2+ bị khử bởi chất nào sau đây?

A. Cl2.

B. Ag+.

C. Mg.

D. Cu.

**Câu 44:** Trong phân tử chất nào sau đây có 2 nhóm amino (NH2) và 1 nhóm cacboxyl (COOH)?

A. Axit glutamic.

B. Alanin.

C. Lysin.

D. Axit fomic.

**Câu 45:** Cho dung dịch chứa 18 gam glucozơ tác dụng với lượng dư AgNO3 trong dung dịch NH3, sau phản ứng hoàn toàn thu được m gam Ag. Giá trị của m là

A. 16,2.

B. 21,6

C. 43,2.

D. 10,8.

Câu 46: Phèn chua được dùng trong ngành thuộc da, công nghiệp giấy, làm trong nước,. Công thức phèn chua là

A. Al(NO3)3.9H2O.

B. Al(NO3)3.6H2O.

C. Al2O3.2H2O.

D. K2SO4.Al2(SO4)3.24H2O.

**Câu 47:** Cho sơ đồ chuyển hoá:

(Biết CO và Y dư, các phản ứng xẩy ra hoàn toàn). Cặp chất X, Y có thể là

A. BaCO3, Na2CO3.

B. Fe(NO3)2, AgNO3.

C. Fe(NO3)3, AgNO3.

D. FeCO3, NaHCO3.

**Câu 48:** Etylamin là chất có số nguyên tử H trong phân tử là

A. 11.

B. 9.

C. 7.

D. 5.

**Câu 49:** M là kim loại có nhiệt độ nóng chảy lớn nhất, có thể dùng làm dây tóc bóng đèn đốt. M là

A. Au.

B. W.

C. Hg.

D. Cr.

**Câu 50:** Số oxi hóa của sắt trong hợp chất Fe2(SO4)3 là

A. +1.

B. +2.

C. +3.

D. +6.

**Câu 51:** Este X có công thức phân tử C5H10O2. Thủy phân X trong dung dịch NaOH dư, thu được sản phẩm gồm natri propionat và ancol Y. Công thức của Y là

A. C3H7OH.

B. CH3OH.

C. C2H5OH.

D. C3H5(OH)3.

**Câu 52:** Vật bằng nhôm bền trong không khí và nước do trên bề mặt được phủ kín lớp chất X rất mỏng, bền. Chất X là

A. AlF3.

B. Al(NO3)3.

C. Al2(SO4)3.

D. Al2O3.

**Câu 53:** Glucozơ là chất dinh dưỡng và được dùng làm thuốc tăng lực cho người già, trẻ em và người ốm. Trong phân tử glucozơ, số nguyên tử H gấp mấy lần số nguyên tử O?

A. 5.

B. 12.

C. 2.

D. 11.

**Câu 54:** Axit stearic là một axit béo có trong mỡ lợn. Công thức của axit stearic là

A. C3H5(OH)3.

B. C15H31COOH.

C. C17H35COOH.

D. CH3COOH.

**Câu 55:** Polime nào sau đây sử dụng làm tơ để dệt áo rét?

A. Poliacrilonitrin.

B. Poli(metyl metacrylat).

C. Polietilen.

D. Poli(vinyl clorua).

**Câu 56:** Chất nào sau đây tác dụng được với dung dịch HCl và dung dịch NaOH?

A. Axit axetic.

B. Glyxin.

C. Glucozơ.

D. Metyl amin.

**Câu 57:** Kim loại Fe tan hết trong lượng dư dung dịch nào sau đây?

A. H2SO4 loãng.

B. H2SO4 đặc nguội.

C. MgSO4.

D. KOH.

**Câu 58:** Chất nào sau đây tác dụng với dung dịch HCl sinh ra muối FeCl3?

A. Fe(OH)3.

B. Fe(OH)2.

C. Fe.

D. FeO.

**Câu 59:** Kim loại nào sau đây tan hoàn toàn trong nước dư?

A. Li.

B. Au.

C. Cu.

D. Ag.

**Câu 60:** Kim loại nào sau đây là kim loại kiềm thổ?

A. Li.

B. Ca.

C. Na.

D. Al.

**Câu 61:** Kim loại Mg tác dụng với HCl trong dung dịch tạo ra H2 và chất nào sau đây?

A. MgCl2.

B. Mg(OH)2.

C. MgO.

D. MgCO3.

**Câu 62:** Nhiệt phân hoàn toàn m gam NaHCO3, thu được Na2CO3, H2O và 3,36 lít CO2. Giá trị của m là

A. 30,0.

B. 12,6.

C. 15,0.

D. 25,2.

**Câu 63:** Khi làm thí nghiệm kim loại với H2SO4 đặc thường sinh ra khí SO2 không màu, hắc sốc, độc và gây ô nhiễm môi trường. Tên gọi của SO2 là

A. Sunfat

B. Hiđro

C. Sunfurơ

D. Hiđrosunfua.

**Câu 64:** Chất nào sau đây không thể tác dụng với kim loại Na sinh ra khí H2?

A. CH3COOH.

B. C2H5OH.

C. C6H5OH

D. CH3CHO.

**Câu 65:** Muối nào sau đây có thể gây ra tính cứng tạm thời của nước?

A. CaCl2

B. Ca(HCO3)2.

C. CaCO3.

D. CaSO4.

**Câu 66:** Để khử hoàn toàn 1,6 gam Fe2O3 thành kim loại Fe ở nhiệt độ cao (không có oxi) cần tối thiểu V ml hỗn hợp X hai khí CO và H2. Giá trị của V là

A. 336.

B. 448.

C. 672.

D. 224.

**Câu 67:** Đốt cháy hoàn toàn m gam glyxin và lysin có tỷ lệ mol là 1 : 1 trong O2 thu được H2O, CO2 và 0,15 mol khí N2. Giá trị của m là

A. 22,1.

B. 32,50.

C. 31,15.

D. 36,70.

**Câu 68:** Cho các tơ sau: visco, xenlulozơ axetat, nilon-6, nilon-6,6, tơ nitron, tơ tằm. Số tơ tổng hợp là

A. 1.

B. 4.

C. 2.

D. 3.

**Câu 69:** Chất nào sau đây là chất điện li yếu ?

A. NaCl.

B. HNO3.

C. C2H5OH.

D. CH3COOH.

**Câu 70:** Nhiệt phân hoàn toàn 44,1 gam hỗn hợp X gồm AgNO3 và KNO3 thu được hỗn hợp khí Y. Trộn Y với x mol NO2 rồi cho toàn bộ vào nước, thu được 6 lít dung dịch Z (chứa một chất tan duy nhất) có pH = 1. Sau phản ứng không có khí thoát ra. Giá trị của x là

A. 0,5.

B. 0,2.

C. 0,4.

D. 0,3.

**Câu 71:** Cho các phát biểu sau:

(a) Tơ nitron và tơ nilon-7 thuộc loại tơ poliamit.

(b) Mỡ động vật, dầu thực vật không tan trong nước

(c) Dung dịch glutamic làm quỳ tím chuyển sang màu hồng.

(d) Poli(metyl metacrylat) được dùng để chế tạo thuỷ tinh hữu cơ.

(đ) Tinh bột được tạo thành trong cây xanh nhờ quá trình quang hợp.

Số phát biểu đúng là

A. 3.

B. 4.

C. 2.

D. 5.

**Câu 72:** Tiến hành thí nghiệm theo các bước sau:

Bước 1: Cho vào bát sứ nhỏ khoảng 1 gam dầu dừa và 3 ml dung dịch NaOH 40%.

Bước 2: Đun sôi nhẹ và khuấy liên tục hỗn hợp bằng đũa thủy tinh. Thỉnh thoảng nhỏ thêm vài giọt nước cất để giữ thể tích hỗn hợp phản ứng không đổi.

Bước 3: Sau 8 – 10 phút, rót thêm vào hỗn hợp 4 – 5 ml dung dịch NaCl bão hòa nóng, khuấy nhẹ. Sau đó để yên hỗn hợp 5 phút, lọc tách riêng phần dung dịch và chất rắn.

Phát biểu sau đây

(1) Sau bước 1, chất lỏng trong bát sứ tách thành hai lớp.

(2) Ở bước 3, NaCl có vai trò làm cho phản ứng xảy ra hoàn toàn.

(3) Ở bước 2, xảy ra phản ứng xà phòng hoá chất béo.

(4) Dung dịch thu được sau bước 3 có khả năng hòa tan Cu(OH)2

(5) Trong công nghiệp phản ứng trên dùng điều chế xà phòng và glixerol

(6) Nếu thay dầu dừa bằng dầu mỡ bôi trơn máy hiện tượng xẩy ra tương tự

Số phát biểu sai là

A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 1.

**Câu 73:** Điện phân (điện cực trơ, màng ngăn xốp) dung dịch gồm CuSO4 và NaCl (tỉ lệ mol tương ứng 2 : 3) với cường độ dòng điện 2A. Sau thời gian t giờ thu được dung dịch Y (chứa 2 chất tan) có khối lượng giảm 24,43 gam so với dung dịch ban đầu. Cho bột Al dư vào Y thu được nhận thấy khối lượng Al giảm so với ban đầu là 0,9 gam. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn, hiệu suất điện phân 100%, bỏ qua sự bay hơi của nước. Giá trị gần nhất với t là

A. 5,2.

B. 3,2

C. 5,7

D. 4,2

**Câu 74:** Cho các phát biểu sau:

(a) Phân bón amophot cung cấp cho cây trồng đủ ba nguyên tố dinh dưỡng N, P, K.

(b) Điện phân dung dịch AgNO3 thu được kim loại Ag ở catot.

(c) Sục khí NH3 tới dư vào dung dịch AlCl3 sẽ thu được kết tủa.

(d) Các đồ vật bằng sắt khó bị ăn mòn hơn nếu sau khi sử dụng được lau rửa sạch sẽ

(e) Sử dụng nhiều năng lượng hoá thạch sẽ làm tăng hiệu ứng nhà kính

Số phát biểu đúng là

A. 4.

B. 2.

C. 5.

D. 3.

**Câu 75:** Cho 36 gam hỗn hợp gồm Fe3O4 và Cu vào dung dịch HCl (dư). Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, còn lại chất rắn không tan là X. Hòa tan hết X trong H2SO4 đặc nóng dư thu được 2,24 lít khí SO2 (sản phẩm khử duy nhất, đktc). Phần trăm khối lượng Cu trong hỗn hợp đầu là

A. 17,77%

B. 35,56%

C. 64,24%

D. 26,67%

**Câu 76:** Hỗn hợp E gồm hai triglixerit X và Y có tỉ lệ mol tương ứng là 2 : 3. Xà phòng hóa hoàn toàn E bằng dung dịch NaOH dư, thu được hỗn hợp muối gồm C15H31COONa, C17H31COONa và C17H33COONa. Khi cho m gam E tác dụng với H2 dư (xúc tác Ni, t°) thì số mol H2 phản ứng tối đa là 0,14 mol. Mặt khác, đốt cháy hoàn toàn m gam E, thu được 5,3 mol CO2 và 4,96 mol H2O. Phần % về khối lượng của X trong m gam E là

A. 37,25%.

B. 38,72%.

C. 37,55%.

D. 39,94%.

**Câu 77:** Cho sơ đồ phản ứng theo đúng tỉ lệ mol:

(1) X + 2NaOH → Y + Z + H2O

(2) Y + H2SO4 → Na2SO4 + T

(3) Z + O2 → CH3COOH + H2O

Biết chất X mạch hở, có công thức phân tử C6H8O4. Trong số các phát biểu sau

(a) X có ba công thức cấu tạo phù hợp.

(b) T hòa tan được Cu(OH)2 tạo dung dịch màu xanh.

(c) X có thể tác dụng với Br2 (theo tỷ lệ mol 1 : 2).

(d) Chất Z có nhiệt độ sôi cao hơn chất T.

(e) Chất T có số nguyên tử cacbon bằng số nguyên tử oxi.

Số phát biểu đúng là

A. 3.

B. 2.

C. 4.

D. 1.

**Câu 78:** X, Y, Z là este đều mạch hở và không chứa các nhóm chức khác (trong đó X, Y đều đơn chức, Z hai chức). Đun nóng 19,28 gam hỗn hợp E chứa X, Y, Z với dung dịch NaOH vừa đủ thu được hỗn hợp F chỉ chứa 2 muối có tỉ lệ mol 1:1 và hỗn hợp 2 ancol đều no, có cùng số nguyên tử cacbon. Dẫn toàn bộ hỗn hợp 2 ancol này qua bình đựng Na dư, thấy khối lượng bình tăng 8,1 gam. Đốt cháy toàn bộ F thu được CO2; 0,39 mol H2O và 0,13 mol Na2CO3. Khối lượng của este có khối lượng phân tử nhỏ nhất trong E gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 4.

B. 2.

C. 3.

D. 1.

**Câu 79:** Nung nóng hỗn hợp X gồm 0,1 mol etilen; 0,2 mol axetilen và 0,4 mol hiđro với xúc tác Ni trong bình kín (chỉ xảy ra phản ứng cộng H2), sau một thời gian thu được hỗn hợp khí Y có tỉ khối so với H2 là 8,8. Dẫn Y qua bình chứa dung dịch AgNO3/NH3 dư thì thu được hỗn hợp khí Z và 24 gam kết tủa màu vàng. Hỗn hợp khí Z phản ứng vừa đủ với bao nhiêu mol Br2 trong dung dịch?

A. 0,10.

B. 0,12.

C. 0,08.

D. 0,15.

**Câu 80:** Hỗn hợp X gồm Fe2O3, FeS2, Fe(OH)2 và CuO. Cho m gam X vào bình kín chứa 1,875 mol khí oxi dư rồi nung nóng bình cho đến khi phản ứng xảy ra hoàn toàn. Ngưng tụ và loại bỏ toàn bộ hơi nước, đưa bình về điều kiện như ban đầu thì thấy áp suất trong bình giảm 10% so với trước khi nung. Mặt khác, cho m gam X vào dung dịch H2SO4 đặc nóng, dư thì thu được 1,575 mol khí SO2 (đktc, sản phẩm khử duy nhất của S+6) và dung dịch Y chứa 332m/155 gam muối. Biết trong X, oxi chiếm 20,645% về khối lượng. Giá trị của m gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. 83.

B. 95.

C. 76.

D. 78.

**Đáp án đề thi thử THPT Quốc gia 2022 môn Hóa Bắc Đông Quan**

| **Câu** | **Đ/a** | **Câu** | **Đ/a** | **Câu** | **Đ/a** | **Câu** | **Đ/a** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 41 | D | 51 | C | 61 | A | 71 | B |
| 42 | D | 52 | D | 62 | D | 72 | A |
| 43 | C | 53 | C | 63 | C | 73 | C |
| 44 | C | 54 | C | 64 | D | 74 | A |
| 45 | B | 55 | A | 65 | B | 75 | B |
| 46 | D | 56 | B | 66 | C | 76 | D |
| 47 | C | 57 | A | 67 | A | 77 | B |
| 48 | C | 58 | A | 68 | D | 78 | D |
| 49 | B | 59 | A | 69 | D | 79 | A |
| 50 | C | 60 | B | 70 | C | 80 | D |

-/-

Mong rằng với các mẫu đề thi thử tốt nghiệp môn hóa 2022 mới nhất được cập nhật sẽ giúp các em học sinh lớp 12 ôn tập thật tốt. Đừng quên xem thêm nhiều [đề thi thử Hóa 2022](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt/mon-hoa-c12199) của các tỉnh khác trên cả nước đã được Đọc tài liệu cập nhật liên tục